ĐẠI HỌC HUẾ **TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 4139 /QĐ-ĐHYD	*Thừa Thiên Huế, ngày 25 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Bác sĩ Nội trú năm 2018

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC – ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ-ĐHYD ngày 01 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Dược-Đại học Huế;

Căn cứ Quy chế đào tạo Bác sĩ nội trú ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ- BYT ngày 04 tháng 7 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Bác sĩ Nội trú cho 51 (Năm mươi mốt) học viên năm 2018 *(Danh sách đính kèm)*.

Điều 2. Các Ông (Bà): Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học, Tổ chức-Hành chính, Kế hoạch-Tài chính và các học viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Lưu: VT, SĐH.

KT. **HIỆU TRƯỞNG**
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH HỌC VIÊN TỐT NGHIỆP BÁC SĨ NỘI TRÚ KHÓA 2015-2018 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC - ĐẠI HỌC HUẾ

Hệ đào tạo: Tập trung

(Kèm theo Quyết định số: 4139../QĐ-ĐHYD ngày 25..tháng 12..năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế)

STT	TT CN	Họ và tên		Ngày, Tháng, Năm sinh	Nơi sinh	Ghi chú
		1. Chuyên ngành Nội khoa (14)				
1	1	Thái Hoàng	Anh	12.08.1991	Thừa Thiên Huế	
2	2	Nguyễn Đình	Đạt	25.11.1991	Quảng Ngãi	
3	3	Nguyễn Đỗ Thành	Đạt	02.01.1991	Thừa Thiên Huế	
4	4	Lê Minh	Dũng	23.06.1991	Quảng Nam	
5	5	Lê Văn	Duy	16.07.1991	Phú Yên	
6	6	Lê Thị Hồng	Duyên	19.02.1991	Quảng Bình	
7	7	Hoàng Nhật	Hậu	01.01.1991	Thừa Thiên Huế	
8	8	Lê Ngọc Khánh	Linh	08.10.1991	Thừa Thiên Huế	
9	9	Phan Thị	Nghĩa	22.06.1991	Quảng Nam	
10	10	Mai Thiện	Nhân	17.04.1991	Thừa Thiên Huế	
11	11	Phan Hoàng Nhật	Phương	07.05.1991	Quảng Trị	
12	12	Đỗ Hà	Phương	12.01.1991	Quảng Bình	
13	13	Nguyễn Thị Ngọc	Thời	09.09.1991	Quảng Nam	
14	14	Trương Đình	Trí	18.10.1991	Gia Lai	
		2. Chuyên ngành Ngoại khoa (11)				
15	1	Nguyễn Phước Bảo	Hưng	11.10.1991	Đà Nẵng	
16	2	Phạm Trọng	Khôi	01.08.1991	Quảng Nam	
17	3	Phan Vũ Nghĩa	Lộc	21.03.1991	Thừa Thiên Huế	
18	4	Lê Thanh	Minh	01.10.1991	Gia Lai	
19	5	Nguyễn Hoàng	Nam	14.11.1991	Quảng Trị	
20	6	Võ Minh	Nhật	12.10.1991	Thừa Thiên Huế	
21	7	Nguyễn Đặng Huy	Nhật	15.02.1991	Quảng Trị	
22	8	Đinh Phúc	Thành	18.06.1991	Quảng Ngãi	
23	9	Phạm Như	Thành	26.10.1991	Đà Nẵng	
24	10	Trần Nhật	Tiến	23.11.1991	Thừa Thiên Huế	
25	11	Trịnh Thanh	Trầm	08.04.1991	Quảng Ngãi	
		3. Chuyên ngành Sản Phụ khoa (07)				
26	1	Nguyễn Bá Hoàng	Anh	10.05.1991	Nghệ An	
27	2	Trần Văn	Cần	01.10.1990	Thừa Thiên Huế	
28	3	Lê Quang	Đô	01.10.1991	Ninh Bình	

STT	TT CN	Họ và tên		Ngày, Tháng, Năm sinh	Nơi sinh	Ghi chú
29	4	Đinh Thanh	Hà	17.10.1991	Quảng Bình	
30	5	Đỗ Văn	Hiệp	22.10.1991	Quảng Ngãi	
31	6	Mai Công	Minh	08.01.1990	Thừa Thiên Huế	
32	7	Dương Thị Anh	Thư	12.11.1991	Quảng Nam	
		4. Chuyên ngành Nhi khoa (09)				
33	1	Hà Phương	Anh	28.06.1991	Quảng Bình	
34	2	Nguyễn Thị Thu	Diệu	01.11.1991	Quảng Ngãi	
35	3	Nguyễn Thiên Nhật	Hồng	02.06.1991	Quảng Nam	
36	4	Đặng Thị	Nguyên	03.01.1991	Quảng Ngãi	
37	5	Nguyễn	Nồm	01.02.1991	Phú Yên	
38	6	Đỗ Thị	Thái	05.11.1991	Bình Định	
39	7	Hoàng Thị	Trang	06.08.1991	Ninh Bình	
40	8	Mai Thị Hiền	Uyên	29.12.1991	Thừa Thiên Huế	
41	9	Hồ Đăng	Rốp	14.10.1990	Thừa Thiên Huế	Khóa 2014-2017
		5. Chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh (07)				
42	1	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	10.03.1991	Nghệ An	
43	2	Trần Thị	Diệu	25.12.1990	Bình Định	
44	3	Đậu Thị Mỹ	Hạnh	28.08.1991	Gia Lai	
45	4	Biện Bảo	Huân	24.04.1991	Đà Nẵng	
46	5	Nguyễn Hoàng	Quân	10.08.1991	Thừa Thiên Huế	
47	6	Phạm Thị Ngọc	Trinh	21.12.1991	Đà Nẵng	
48	7	Hoàng Văn	Trung	21.02.1991	ĐăkLăk	
		6. Chuyên ngành Tai Mũi Họng (03)				
49	1	Nguyễn Duy	Huy	05.07.1991	Thừa Thiên Huế	
50	2	Nguyễn Cảnh	Lộc	05.06.1991	Gia Lai	
51	3	Nguyễn Ngọc Minh	Quang	27.04.1991	Thừa Thiên Huế	

*Ấn định danh sách có **51** (năm mươi môt) học viên thuộc 06 chuyên ngành được công nhận Tốt nghiệp Bác sĩ Nội trú của Trường Đại học Y Dược - Đại học Huế./.*